

Số.: 468/2026/CV-MAFM

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2026
Hanoi, April 01 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM/ *Ho Chi Minh City Stock Exchange*

1. Tên Công ty Quản lý Quỹ/*Name of FMC*: Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)
 - Tên Quỹ ETF niêm yết/*Name of ETF*: **Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND**
 - Mã chứng khoán/*Stock code*: **FUEMAVND**
 - Địa chỉ trụ sở chính/*Address*: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Hà Nội
 - Điện thoại/*Tel*: +84 24 3564 0666 Fax: +84 24 3564 0555
 - Email: mafmc@miraeasset.com website: <http://www.fundmanagement-miraeasset.com.vn/>

2. **Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:**

Công bố thông tin tài liệu Đại hội Nhà đầu tư Thường niên năm 2026 của Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND (FUEMAVND).
Disclose the meeting materials for 2026 Annual General Meeting of Investors of MAFM VNDIAMOND ETF (FUEMAVND).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty/ Quỹ vào ngày 01/04/2026 tại đường dẫn: <https://fundmanagement-miraeasset.com.vn/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond> / *This information was published on the company's/the Fund's website on 01/04/2026, as in the link: <https://fundmanagement-miraeasset.com.vn/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/ Attachment:
Tài liệu đại hội/AGM's materials

Người công bố thông tin/ Publisher
Tổng Giám đốc kiêm Người Đại diện theo pháp luật
General Director and Legal Representative



Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI HỌP

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND (“FUEMAVND”)

Kính gửi: QUÝ NHÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ vào Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND (“FUEMAVND”), Quý xin trân trọng kính mời Quý Nhà đầu tư tham dự Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm 2026 với thông tin chi tiết như sau:

1. **Thời gian họp:** 08h30, thứ Năm, ngày 23 tháng 04 năm 2026
2. **Hình thức họp:** **Họp trực tiếp**
3. **Địa điểm họp:** Trụ sở Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) tại Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, Phường Yên Hòa, Hà Nội
4. **Đối tượng tham dự:** Tất cả các Nhà Đầu Tư sở hữu chứng chỉ quỹ theo danh sách Nhà Đầu tư được **chốt vào ngày 30/03/2026**.
5. **Tài liệu Đại hội:** Chương trình họp, tài liệu họp dự kiến đã được đăng tải trên website của Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) theo đường dẫn: <https://fundmanagement-miraeasset.com.vn/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>. Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam) theo đường dẫn: <https://fundmanagement-miraeasset.com.vn/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond> sau khi kết thúc Đại hội.
6. **Hình thức tham dự:**
 - 6.1. **Tham dự trực tiếp:** Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Nhà Đầu Tư vui lòng xác nhận tham dự trực tiếp Đại hội trước **ngày 16/04/2026** qua số điện thoại: +84 3564 0666 hoặc gửi email về địa chỉ: mafmc_vn@miraeasset.com
 - 6.2. **Không tham dự trực tiếp:** Trường hợp Nhà Đầu Tư không thể tham dự trực tiếp Đại hội, Nhà Đầu Tư có thể lựa chọn một trong hai hình thức sau:
 - ❖ **Ủy quyền tham dự Đại hội:** Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng cách điền vào mẫu Giấy ủy quyền (được gửi kèm trong thư mời Đại hội), ký và đóng dấu (đối với tổ chức) và gửi về Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) **trước 17:00 ngày**

21/04/2026 bằng cách bằng cách gửi bản gốc về địa chỉ Công ty hoặc gửi bản Fax về số: +84 24 3565 0555 hoặc gửi bản scan qua email: mafmc_vn@miraeasset.com

➤ **Người được ủy quyền khi đến tham dự Đại Hội phải xuất trình bản gốc:**

- (i) Giấy ủy quyền; và
- (ii) CCCD/Hộ chiếu của Người được ủy quyền

❖ **Gửi Phiếu biểu quyết:** Trường hợp không ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Nhà Đầu Tư gửi Phiếu biểu quyết (được đăng tại trên website: <https://fundmanagement-miraeasset.com.vn/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>) về Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) từ ngày 31/03/2026 đến trước 17:00 ngày 22/04/2026 bằng cách gửi bản gốc về địa chỉ Công ty, hoặc gửi bản fax qua số +84 24 3564 0555; hoặc gửi bản scan qua địa chỉ email: mafmc_vn@miraeasset.com.

7. Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ:

Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)

Tầng 38, Keangnam Landmark Hanoi Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3564 0666 Fax: 024 3564 0555

Email: mafmc_vn@miraeasset.com

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ MIRAE ASSET (VIỆT NAM)

TỔNG GIÁM ĐỐC

SOH JIN WOOK



GIẤY ỦY QUYỀN

V/v: **Tham dự Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2026**

Kính gửi: QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND

Tên Nhà Đầu Tư:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Người đại diện theo pháp luật (Nhà Đầu Tư là tổ chức):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN:

Tổng số Chứng Chi Quỹ sở hữu:

Chứng chi quỹ (tại thời điểm ngày 30/03/2026)

Căn cứ Thư mời họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm 2026 của Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND, tôi/chúng tôi xin ủy quyền cho: *(Vui lòng đánh dấu X vào ô lựa chọn tương ứng)*

Ủy quyền cho:

Bà Phạm Minh Phương – Người Điều hành Quỹ;

Ông Soh Jin Wook – Người điều hành Quỹ;

Hoặc:

Ông/Bà:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Nội dung ủy quyền: Thay mặt và đại diện tôi/chúng tôi thực hiện tất cả quyền, nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư tại cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm 2026 của Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND, bao gồm tham dự họp, thảo luận, phát biểu ý kiến và thực hiện biểu quyết, bầu cử tương ứng với toàn bộ số Chứng Chi Quỹ mà tôi/chúng tôi sở hữu nêu trên.

Thời gian ủy quyền: Kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm 2026 của Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND, bao gồm các lần triệu tập lại (nếu có).

Trách nhiệm của Nhà Đầu Tư và người được ủy quyền:

1. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc được ủy quyền nêu tại Giấy này;
2. Nhà Đầu Tư và người được ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và đảm bảo tuân thủ các quy định của Điều lệ Quỹ và quy định pháp luật hiện hành.

....., ngày tháng năm 2026

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

GHI CHÚ:

- ❖ Giấy ủy quyền nêu trên được điền đầy đủ, ký và đóng dấu (đối với tổ chức) và gửi về Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) **trước 17:00 ngày 16/04/2026** theo phương thức sau:
 - Gửi bưu điện đến địa chỉ:
Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)
Địa chỉ: Tầng 38, Keangnam Landmark Hanoi Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Hà Nội
Điện thoại: +84 3564 0666
 - Fax về số : +84 24 3565 0555 hoặc
 - Gửi bản scan qua email: mafmc_vn@miraeasset.com.
- ❖ *Người được ủy quyền khi đến tham dự Đại Hội phải xuất trình bản gốc:*
 - (i) Giấy ủy quyền bản gốc;
 - (ii) CMND/CCCD/Hộ chiếu của Người được ủy quyền

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND

Được quản lý bởi

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam)

PHIẾU BIỂU QUYẾT

I. THÔNG TIN VỀ QUỸ

- Tên Quỹ: **QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND**
- Loại hình quỹ: Quỹ hoán đổi danh mục
- Tên tiếng Anh: MAFM VNDIAMOND ETF

II. THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ

Tên Nhà đầu tư:.....

Địa chỉ:.....

Số tài khoản giao dịch chứng khoán:

Mã số giao dịch chứng khoán(*):

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số CCCD/Hộ chiếu (**):

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số Giấy phép thành lập/Giấy phép ĐKKD (***):.....

Số lượng đơn vị quỹ sở hữu tại ngày 30/03/2026:.....

(* Nhà đầu tư là cá nhân hoặc tổ chức nước ngoài

(**) Dành cho Nhà Đầu Tư cá nhân

(***) Dành cho Nhà Đầu Tư tổ chức



III. MỤC ĐÍCH

Thông qua các vấn đề cần được biểu quyết của Đại hội Nhà Đầu Tư thường niên năm 2026

IV. HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT:

Nhà Đầu Tư vui lòng đánh dấu (✓) vào 01 ô thích hợp tương ứng với hình thức tham gia biểu quyết tại Đại hội Nhà Đầu Tư Thường Niên năm 2026 như sau:

1. Tham dự trực tiếp hoặc ủy quyền
2. Gửi Phiếu Biểu Quyết và không tham dự Đại hội

V. PHẢN BIỂU QUYẾT

Toàn bộ tài liệu đại hội của Quỹ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) theo địa chỉ: <http://fundmanagement-miraeasset.com.vn/>.

Nhà Đầu tư vui lòng đánh dấu (✓) vào ô thích hợp để biểu quyết cho việc thông qua các vấn đề cần được biểu quyết của Đại hội Nhà Đầu Tư Thường Niên năm 2026 như sau:

| STT | Nội dung biểu quyết | Tán thành | Không Tán thành | Không có ý kiến |
|-----|--|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 1 | Thông qua báo cáo hoạt động năm 2025 của Quỹ | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

| | | | | |
|---|---|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 2 | Thông qua Kế hoạch đầu tư của Quỹ năm 2026 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Quỹ là không phân phối lợi nhuận | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2026 cho Quỹ theo mức phí kiểm toán là 100.000.000 đồng. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Thông qua thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026 Áp dụng mức thù lao của Ban Đại Diện quỹ năm 2026 theo mức thù lao đã được phê duyệt năm 2025. Mức ngân sách hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2026 sẽ theo số thực tế phát sinh | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ quỹ: Nội dung chi tiết tại Mục VI, Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND - ĐHNĐT | | | |
| | Sửa đổi 1: Sửa đổi, bổ sung mục “Căn cứ pháp lý” | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 2: Sửa đổi, bổ sung mục “Các Định Nghĩa” | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 3: Sửa đổi toàn văn bản về tên “Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán” | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 4: Sửa đổi tại toàn văn bản về tên viết tắt “VSD” | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 5: Sửa đổi tại Điều 1 (Tên và địa chỉ liên hệ) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 6: Sửa đổi tại Khoản 1, Điều 4 (Tổng vốn huy động và số Lô Chứng Chi Quỹ chào bán) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 7: Sửa đổi tại Điều 6 (Công ty Quản lý Quỹ) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 8: Sửa đổi tại Điều 7 (Ngân Hàng Giám Sát) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 9: Sửa đổi tại khoản 3 Điều 9 (Chiến lược đầu tư) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 10: Sửa đổi điểm e khoản 2 và khoản 4, 5 Điều 10 (Hạn chế đầu tư) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 11: Sửa đổi khoản 1 Điều 12 (Nhà Đầu Tư) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 12: Sửa đổi khoản 4 Điều 13 (Quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| | Sửa đổi 13: Sửa đổi k điểm c khoản 1 Điều 14 (Số đăng ký Nhà Đầu Tư) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

| | | | |
|--|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| Sửa đổi 14: Sửa đổi điểm c, Khoản 1; điểm a, c, e Khoản 2; điểm a, b khoản 3; điểm d Khoản 9 Điều 16 (Giao dịch hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Lô Chứng Chi Quỹ và ngược lại (giao dịch sơ cấp)) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Sửa đổi 15: Sửa đổi điểm a, Khoản 3; điểm c Khoản 4 Điều 22 (Điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại Hội Nhà Đầu Tư) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Sửa đổi 16: Sửa đổi Khoản 2 Điều 23 (Thông qua quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Sửa đổi 17: Bỏ điểm k khoản 1, và khoản 4 Điều 27 (Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện Quỹ) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Sửa đổi 18: Sửa đổi điểm c khoản 1, Điều 29 (Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Ban Đại Diện Quỹ) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Sửa đổi 19: Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, khoản 4 Điều 47 (Điều kiện lựa chọn đại lý phân phối Chứng Chi Quỹ) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Sửa đổi 20: Sửa đổi khoản 1, khoản 6 Điều 48 (Hoạt động của Đại Lý Phân Phối) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Sửa đổi 21: Sửa đổi Điều 49 (Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công Ty Kiểm Toán) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Sửa đổi 22: Sửa đổi mục A – Giá trị tài sản thuộc điểm c Khoản 4, Điều 53 (Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Sửa đổi 23: Sửa đổi điểm c, khoản 1 Điều 56 (Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Sửa đổi 24: Sửa đổi Khoản 1 Điều 63 (Đăng ký điều lệ) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

TM. CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ
MIRAE ASSET (VIỆT NAM)

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
QUẢN LÝ QUỸ
MIRAE ASSET
(VIỆT NAM)
P. YÊN HÒA - 1

SOH JIN WOOK



Tôi/chúng tôi là Nhà Đầu Tư của Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND xác nhận ý kiến biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường niên 2026 của Quỹ nêu trên là chính xác và không thay đổi trong mọi trường hợp

Ngày tháng năm 2026
Nhà Đầu Tư
(Ký, đóng dấu (nếu có), ghi rõ họ tên)

¹ Ký đối với Nhà Đầu tư cá nhân, ký và đóng dấu đối với nhà đầu tư tổ chức.
Chữ ký của nhà đầu tư phải là chữ ký của chủ sở hữu chứng chỉ quỹ hoặc chữ ký của người được ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật. Giấy ủy quyền của người được ủy quyền phải được gửi về cùng phiếu biểu quyết



CHƯƠNG TRÌNH HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND (“FUEMAVND”)

Thời gian: 08^h30 ngày 23 tháng 04 năm 2026

Địa điểm: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Hà Nội.

| STT | CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI | THỜI GIAN |
|-------------|---|----------------------|
| I | Đón tiếp và làm thủ tục kiểm tra tư cách đại biểu | 8h30-8h45 |
| II | Nghi thức Đại hội | 8h45-9h30 |
| 1 | Khai mạc và giới thiệu Đại biểu tham dự Đại hội. | |
| 2 | Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu tham dự Đại hội. | |
| 3 | Giới thiệu và biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa, Thư ký và Ban Kiểm phiếu. | |
| 4 | Thông qua chương trình họp của Đại hội. | |
| 5 | Thông qua quy chế biểu quyết tại Đại hội. | |
| III | Nội dung Đại hội (Dự kiến) | 9h30-10h30 |
| 1 | Báo cáo hoạt động của Ngân hàng giám sát năm 2025 | |
| 2 | Báo cáo hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2025 | |
| 3 | Trình bày Tờ trình các nội dung đề xuất để Đại Hội Nhà Đầu Tư biểu quyết thông qua: <ol style="list-style-type: none">Thông qua báo cáo hoạt động của Quỹ năm 2025Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2026;Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Quỹ;Phê duyệt thù lao và chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026;Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội Nhà Đầu Tư (nếu có). | |
| IV | Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội | 10h30 – 10h45 |
| VI | Giải lao | 10h45 – 11h00 |
| VII | Công bố kết quả kiểm phiếu | 11h00 – 11h15 |
| VIII | Tổng kết Đại hội | 11h15 – 11h30 |
| 1 | Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. | |
| 2 | Bế mạc Đại hội. | |

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI

Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên năm 2026

Danh sách tài liệu:

- Báo cáo tổng kết của Ngân hàng giám sát năm 2025;
- Báo cáo hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2025;
- Tờ trình các nội dung trình Đại hội biểu quyết;
- Quy chế biểu quyết tại Đại hội;
- Dự thảo Nghị quyết.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BÁO CÁO GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ HOÁN ĐỔI DANH MỤC
QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND - NĂM 2025

- Kính gửi: - Đại hội nhà đầu tư Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND
- Ban đại diện Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND
- Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)

Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam là ngân hàng giám sát của Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND (“**Quỹ**”) xin báo cáo đến Đại hội nhà đầu tư về việc cung cấp dịch vụ lưu ký và giám sát đối với Quỹ như sau:

1. Tóm tắt các thông tin chung về Quỹ

Tên quỹ: Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND

Tên viết tắt: MAFM VNDIAMOND.

Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ số: 41/GCN-UBCK cấp ngày 02 tháng 03 năm 2023.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Hà Nội.

Giá trị tài sản ròng của Quỹ dựa theo Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng tại ngày 31/12/2025 như sau:

- Giá trị tài sản ròng của Quỹ: 299.218.815.992 VND.
- Giá trị tài sản ròng của một lô chứng chỉ quỹ: 1.617.399.005 VND.
- Giá trị tài sản ròng của một chứng chỉ quỹ: 16,173.99 VND.

2. Báo cáo về việc giám sát hoạt động quản lý Quỹ của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) (“Công ty QLQ”) đối với Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, CTQLQ đã thực hiện việc lập báo cáo định kỳ theo đúng quy định, cung cấp đầy đủ các chứng từ liên quan đến giao dịch tài sản mà Quỹ đã thực hiện cho Ngân hàng giám sát.

Trong quá trình thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát đối với Quỹ, Ngân hàng ghi nhận một số nội dung sau:

2.1. Họp đại hội nhà đầu tư năm 2025

Ngày 24/04/2025, Quỹ đã tổ chức Đại hội Nhà đầu tư thường niên, theo đó Đại hội đã thông qua các nội dung sau:

- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Quỹ.
- Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Quỹ.
- Thông qua phương án không phân phối lợi nhuận của Quỹ năm 2024.
- Thông qua việc Đại hội Nhà đầu tư lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Quỹ.



- Thông qua ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2025, theo đó giữ nguyên mức thù lao và mức ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ theo mức được phê duyệt năm 2024.

2.2. Cuộc họp của Ban đại diện theo thông báo của Công ty Quản lý Quỹ

Trong năm 2025, Ban Đại Diện Quỹ FUEMA VND đã họp định kỳ và các trường hợp họp bất thường theo đề xuất của Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam), biểu quyết các vấn đề sau:

- 04 cuộc họp định kỳ vào các quý I, II, III và IV năm 2025;
- Các cuộc họp bất thường, phê duyệt các nội dung sau:
 - + Phê duyệt kế hoạch họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên tổ chức năm 2025 của Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND;

2.3. Hoạt động đầu tư và giao dịch tài sản của Quỹ.

Trong kỳ báo cáo từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong kỳ báo cáo này, Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- a) Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) (“CTQLQ”) đã tuân thủ các hạn chế đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ đầu tư chứng khoán, Điều lệ Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.
- b) Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- c) Phát hành và mua lại Chứng chỉ Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- d) Các nội dung liên quan đến phân phối lợi nhuận của Quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo: không có.
- e) CTQLQ đã tuân thủ các quy định về hạn chế đầu tư, hạn chế vay, hạn chế giao dịch được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ đầu tư chứng khoán, Điều lệ Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.

3. Báo cáo về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát, Lưu ký

Với tư cách là Ngân hàng giám sát của Quỹ, Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong việc cung cấp dịch vụ giám sát, lưu ký chứng khoán, dịch vụ quản lý tài sản của Quỹ, thể hiện một số nội dung như sau:

- Thực hiện việc lưu ký các tài sản của Quỹ an toàn, đồng thời quản lý tách biệt tài sản Quỹ với tài sản của CTQLQ, những tài sản của các Quỹ khác của cùng một công ty quản lý, những tài sản của những khách hàng khác của Ngân hàng giám sát và những tài sản của Ngân hàng giám sát.
- Việc chuyển giao tài sản của quỹ trong hoạt động đầu tư, thoái vốn đầu tư chỉ được thực hiện theo chỉ thị bằng văn bản của công ty quản lý quỹ theo đúng quy định tại hợp đồng lưu ký, hợp đồng giám sát.

- Việc thanh toán các giao dịch chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch phải tuân thủ các nguyên tắc giao dịch chứng khoán đồng thời với thanh toán tiền và các nguyên tắc bù trừ, thanh toán theo quy định của pháp luật. Việc thanh toán các giao dịch tài sản khác thì phải thực hiện theo lệnh, chỉ thị hợp pháp của công ty quản lý quỹ và các quy định pháp luật khác nếu có liên quan. Mọi giao dịch chuyển khoản, thanh toán tiền, chuyển giao tài sản đều phải thực hiện đúng đến các đối tác giao dịch của quỹ, các tài khoản của quỹ. Giá trị thanh toán phải phù hợp với khối lượng tài sản, giá giao dịch và đúng với số tiền ghi trong các chứng từ thanh toán.
- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chỉ thị hợp pháp của CTQLQ đối với các giao dịch của Quỹ, và nghĩa vụ liên quan đến quyền sở hữu tài sản của Quỹ.
- Thực hiện kiểm tra và xác nhận đối với các báo cáo liên quan tài sản của Quỹ do CTQLQ lập, bảo đảm khối lượng tài sản trong báo cáo là đúng, đầy đủ và chính xác với thực trạng tài sản lưu ký tại ngân hàng.
- Thực hiện báo cáo và quản lý hồ sơ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Hợp đồng dịch vụ Lưu ký và Giám sát Quỹ.
- Thực hiện hoạt động giám sát hoạt động của CTQLQ trong việc quản lý tài sản Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.

Báo cáo Giám sát hoạt động của Quỹ hoán đổi danh mục được dựa trên các thông tin, tài liệu và dữ liệu được cung cấp bởi CTQLQ. Báo cáo này không bao gồm các vấn đề và các sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của Ngân hàng giám sát do các thông tin bị che giấu hoặc được cung cấp không chính xác bởi Công ty Quản lý Quỹ.

Đại diện Ngân hàng Giám sát 



Kim DaeJin

Giám đốc Phòng Dịch vụ Chứng khoán



QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND



BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN
QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND (“FUEMAVND”)**

Kính gửi: Đại Hội Nhà Đầu Tư

Ban đại diện quỹ FUEMAVND xin báo cáo tình hình hoạt động của Ban Đại Diện trong năm 2025 như sau:

1. Cơ cấu Ban Đại Diện Quỹ:

Thành phần Ban Đại Diện Quỹ bao gồm:

- Ông Bùi Nam Giang – Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ, thành viên độc lập
- Bà Lê Thị Hương – Thành viên độc lập Ban Đại Diện Quỹ;
- Bà Vũ Thị Hoài Thương – Thành viên Ban Đại Diện Quỹ.

Trong năm 2025, Ban Đại Diện Quỹ vẫn duy trì cơ cấu thành phần đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Điều lệ Quỹ.

2. Hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ trong năm 2025:

Căn cứ theo quy định tại Điều lệ Quỹ, trong năm 2025 Ban Đại Diện Quỹ FUEMAVND đã họp định kỳ và các trường hợp họp bất thường theo đề xuất của Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam), cụ thể như sau:

- Tổ chức 04 cuộc họp định kỳ hàng quý của các quý I, II, III và IV năm 2025;
- Các cuộc họp bất thường bao gồm:
 - + Phê duyệt phương án họp ĐHNĐT thường niên năm 2025

Các thành viên Ban Đại Diện Quỹ đều tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Đại Diện.

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề họp của Ban Đại Diện đều đảm bảo đúng tỷ lệ biểu quyết thông qua theo quy định tại Điều lệ quỹ.

Trân trọng

TM BAN ĐẠI DIỆN QUỸ
Chủ tịch

Bùi Nam Giang

TỜ TRÌNH

V/v: các vấn đề xin ý kiến biểu quyết của Nhà Đầu Tư tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm 2026

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND (“FUEMAVND”)

Căn cứ theo Điều lệ Quỹ FUEMAVND về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) xin kính trình Nhà Đầu Tư xem xét và cho ý kiến thông qua các vấn đề sau:

I. Kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch đầu tư năm 2026

1. Thị trường chứng khoán năm 2025

Thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận một năm 2025 tăng trưởng vượt trội, với VN-Index đóng cửa ở mức 1.784,49 điểm, tăng 40,8% so với cuối năm 2024, đánh dấu mức tăng mạnh nhất trong vòng tám năm qua. Kết quả này đưa Việt Nam vào nhóm 5 thị trường chứng khoán tăng trưởng tốt nhất toàn cầu, vượt trội so với nhiều chỉ số lớn như Nikkei 225 của Nhật Bản (+26%) và S&P 500 của Mỹ (+16%). Tuy nhiên, thị trường cũng trải qua những giai đoạn biến động đáng kể, đặc biệt vào tháng 4 khi thị trường toàn cầu bị ảnh hưởng nặng nề bởi việc Mỹ công bố áp dụng các mức thuế đối ứng cao đối với các đối tác thương mại, trong đó hàng hóa Việt Nam chịu mức thuế lên tới 46%. Sau khi Mỹ phát tín hiệu sẵn sàng đàm phán và tạm thời giới hạn mức thuế bổ sung, tâm lý nhà đầu tư nhanh chóng cải thiện, thúc đẩy một đợt phục hồi mạnh mẽ. Từ đáy tháng 4 đến giữa tháng 10, VN-Index tăng hơn 67%, được hỗ trợ bởi các chính sách điều hành tích cực của Chính phủ, đặc biệt là Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân, cùng với kết quả kinh doanh khả quan của doanh nghiệp. Khi thị trường phục hồi mạnh, hoạt động giao dịch cũng tăng đáng kể, với giá trị giao dịch bình quân hàng ngày trên HSX tăng hơn 42% so với năm 2024.

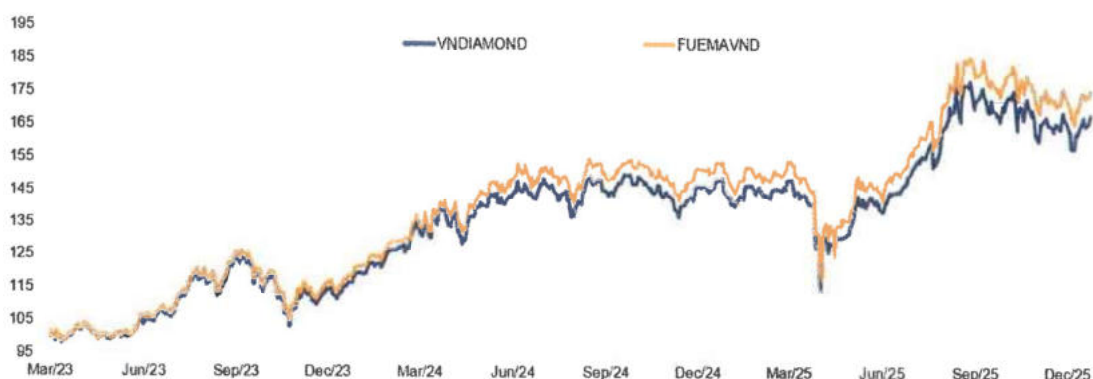
Diễn biến tích cực của thị trường được hỗ trợ bởi nền tảng kinh tế vĩ mô thuận lợi. Năm 2025, GDP Việt Nam tăng trưởng 8,02%, thuộc nhóm cao nhất trong khu vực, chủ yếu nhờ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Lạm phát được kiểm soát tốt ở mức 3,3%, tạo điều kiện duy trì mặt bằng lãi suất thấp nhằm hỗ trợ hoạt động kinh tế. Bên cạnh đó, thị trường cũng ghi nhận những bước tiến quan trọng về mặt cấu trúc, bao gồm việc FTSE Russell nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam lên nhóm Secondary Emerging Market vào tháng 9/2025 và hệ thống

giao dịch KRX chính thức đi vào vận hành, góp phần nâng cao năng lực xử lý giao dịch và tăng cường tính minh bạch của thị trường.

Chỉ số diamond index có diễn biến gần giống với chỉ số Vnindex, tuy nhiên càng về cuối năm chỉ số Vnindex gia tăng mạnh mẽ hơn chỉ số Vndiamond do sở hữu nhiều các cổ phiếu hưởng lợi từ Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân. **VNDiamond index đóng cửa tại 2610.82 tăng 13.16% YTD**

2. Báo cáo kết quả hoạt động quỹ năm 2025

Biểu đồ thể hiện kết quả đầu tư của Quỹ so với chỉ số tham chiếu trong năm 2025 như sau:



| | 1 tháng | 3 tháng | 6 tháng | Từ đầu năm | 1 năm | Từ khi ETF thành lập |
|---------------------------|---------|---------|---------|------------|--------|----------------------|
| MAFM VNDIAMOND ETF | 2.10% | 0.21% | 15.65% | 14.67% | 14.67% | 61.74% |
| VN Diamond | 1.95% | 0.18% | 14.65% | 13.16% | 13.16% | 53.68% |

* Nguồn: MAFM, Hiệu suất đầu tư tính từ kết thúc đăng ký góp vốn 30/01/2023.

* Hiệu suất trong quá khứ không hàm ý đảm bảo hiệu suất trong tương lai.

* Chỉ số tham chiếu của Quỹ là VNDIAMOND.

- Kết thúc giao dịch tại ngày 31/12/2025, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ đạt VND16,173.99 tăng 14.67% so với 31/12/2024 (VND14,104.78 trên 1 đơn vị chứng chỉ quỹ) và 61.74% kể từ khi được thành lập và ghi nhận giá trị NAV bởi ngân hàng giám sát. Mức tăng này nhỉnh hơn so với mức tăng của index là 13.16% cùng kỳ nhờ lợi thế ghi nhận cổ tức của các cổ phiếu thành phần trong năm sau khi loại bỏ các chi phí. Giá trị tài sản ròng ngày 31/12/2025 là VND 299.22 tỷ giảm so với cuối 2024 là VND346.9 tỷ. Và tỷ suất lợi nhuận bình quân năm đạt 13.89% so với 23.35% năm 2024 là năm tăng trưởng khá tốt của chỉ số diamond.

- Từ thời điểm thành lập ngày 2/3/2023 với 5.4 triệu chứng chỉ quỹ, MAFM VND ETF đã tăng trưởng liên tục và đạt 24.6 triệu chứng chỉ quỹ tại thời điểm cuối năm 2024. Vào cuối 2025, số lượng chứng chỉ quỹ là 18.5 triệu.
- Trong năm, quỹ đã có 4 lần tái cơ cấu danh mục và tốc độ vòng quay danh mục đạt 40.96%. Mức sai lệch của Quỹ so với chỉ số tham chiếu (Tracking Error) ở mức 0.53% vào thời điểm cuối năm. Tỷ lệ chi phí hoạt động trung bình năm 2025 ở mức 0.98% tốt hơn 1.04% của năm 2024.

3. Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2026

Để thực hiện mục tiêu của Quỹ ETF MAFM VND là mô phỏng gần nhất có thể về biến động của chỉ số tham chiếu VNDiamond, Quỹ ETF MAFM VND sẽ tiếp tục tập trung vào những điểm chính như sau:

- Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức sai lệch giữa Quỹ và chỉ số tham chiếu để có giải pháp quản lý danh mục đạt hiệu quả, tiết giảm chi phí và sự sai lệch với chỉ số tham chiếu.
- Theo dõi diễn biến về giá trị giao dịch, sự kiện doanh nghiệp các cổ phiếu cấu thành nên chỉ số tham chiếu để có những điều chỉnh tỷ trọng danh mục đầu tư bám sát tỷ trọng danh mục chỉ số tham chiếu.
- Nghiên cứu và thực hiện các chiến lược quản lý danh mục hiệu quả để đảm bảo tối đa quyền lợi của các nhà đầu tư theo các cam kết của Quỹ

II. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ

Nhà Đầu Tư vui lòng xem báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) tại địa chỉ: <http://fundmanagement-miraeasset.com.vn/blogs/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>

Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) kính trình Đại hội Nhà Đầu Tư thông qua toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ.

III. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Quỹ

Để đảm bảo việc tái đầu tư nhằm gia tăng giá trị tài sản ròng và hạn chế chi phí phát sinh cho Quỹ, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) đề xuất không phân chia lợi nhuận năm 2025 của Quỹ.

IV. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán cho quỹ năm cho kỳ kế toán năm 2026.

Hiện tại Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) nhận được bản chào giá từ Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (“Công ty E&Y”) với mức phí (chưa bao gồm thuế VAT) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho năm 2026 như sau:

| Tên Quỹ | Phí kiểm toán năm 2025 | Phí kiểm toán năm 2026 | Tỷ lệ thay đổi |
|---------------|------------------------|------------------------|----------------|
| Quỹ FUEMA VND | 95.000.000 đồng | 100.000.000 đồng | 5,26% |

Công ty E&Y đã thực hiện kiểm toán cho Quỹ trong giai đoạn từ năm 2023 – 2025 do đó, dựa trên các tiêu chí: (i) tính liên tục của kiểm toán; (ii) mức phí hợp lý; (iii) tính chuyên nghiệp cao; (iv) đáp ứng được các yêu cầu của Quỹ, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) đề xuất Đại hội Nhà Đầu Tư lựa chọn Công ty E&Y tiếp tục thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho Quỹ năm 2026 với mức phí nêu trên.

V. Báo cáo ngân sách hoạt động năm 2025 và đề xuất thông qua thù lao, ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026

I. Thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2025

- Thù lao ban đại diện quỹ năm 2025

| Tên thành viên | Mức thù lao hàng tháng | Tổng thù lao năm 2025 |
|---|------------------------|-----------------------|
| Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ | 1.000.000 đồng | 12.000.000 đồng |
| Thành viên độc lập, Phó Chủ tịch Ban đại diện Quỹ | 1.000.000 đồng | 12.000.000 đồng |
| Thành viên Ban đại diện quỹ | 1.000.000 đồng | 12.000.000 đồng |
| Tổng | | 36.000.000 đồng |

- Ngân sách hoạt động của Ban Đại diện quỹ năm 2025

Trong năm 2025, Ban đại diện quỹ tổ chức họp trực tiếp tại trụ sở Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) hoặc họp trực tuyến nên không phát sinh chi phí hoạt động.

2. Đề xuất thông qua thù lao Ban Đại Diện Quỹ và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện năm 2026

- Mức thù lao Ban Đại Diện Quỹ

- Thù lao hàng tháng Ban Đại Diện Quỹ vẫn duy trì theo mức đã được Nhà Đầu Tư phê duyệt năm 2025 cụ thể:

| Tên thành viên | Mức thù lao hàng tháng |
|---|------------------------|
| Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ | 1.000.000 đồng |
| Thành viên độc lập, Phó Chủ tịch Ban đại diện Quỹ | 1.000.000 đồng |
| Thành viên Ban đại diện quỹ | 1.000.000 đồng |

- Trong trường hợp số thành viên Ban Đại Diện tăng thì ngân sách này sẽ được điều chỉnh tăng tương ứng dựa trên mức ngân sách nêu trên.

- Ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện:

- Ban Đại Diện chủ yếu hợp trực tuyến hoặc hợp trực tiếp tại trụ sở Công ty Quản Lý Quỹ nên chi phí liên quan đến họp Ban Đại Diện Quỹ sẽ không đáng kể. Do đó, Công ty Quản Lý Quỹ xin đề xuất ngân sách hoạt động cho phần chi phí liên quan (nếu có) đến họp Ban Đại Diện Quỹ sẽ được ghi nhận vào báo cáo giá trị tài sản ròng của Quỹ theo số thực tế phát sinh.
- Chi tiết số liệu liên quan đến chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026 (nếu có phát sinh) sẽ được Công ty Quản Lý Quỹ báo cáo lại Đại Hội Nhà Đầu Tư kế tiếp.

VI. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ quỹ

Nội dung chi tiết sửa đổi Điều lệ quy định tại Phụ lục kính kèm tờ trình này.

Kính trình Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua các nội dung trên.

Trân trọng.

**CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ
MIRAE ASSET (VIỆT NAM)**



**SOH JIN WOOK
Tổng Giám Đốc**

PHỤ LỤC (Nội dung sửa đổi Điều lệ Quỹ)

Phần gạch chân là nội dung bổ sung hoặc thay thế, phần gạch ngang là nội dung hủy bỏ. Các nội dung khác trong cùng điều khoản không được nêu ra mặc nhiên là giữ nguyên, không thay đổi.

| STT | Điều khoản | Nội dung tại Điều Lệ cũ | Nội dung sửa đổi (tại Điều lệ mới) | Lý do |
|-----|----------------------|--|---|--|
| 1 | Mục “Căn cứ pháp lý” | <ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp. 2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021; 3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán; 4. Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán; 5. Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; 6. Thông tư 99/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; 7. Thông Tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; | <ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp 2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2019; 3. <u>Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng Khoán, Luật Kế Toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Dư trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;</u> 4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán; 5. <u>Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;</u> 6. Nghị Định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ Về Xử Phạt Vi Phạm Hành Chính | Bổ sung văn bản pháp luật có liên quan |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | <p>8. Thông tư số 181/2015/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ hoán đổi danh mục ;</p> <p>9. Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 06 năm 2021 của Bộ Tài Chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;</p> <p>10. Thông tư số 101/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài Chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;</p> <p>11. Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam;</p> <p>12. Các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan</p> | <p>Trong Lĩnh Vực Chứng Khoán Và Thị Trường Chứng Khoán;</p> <p>7. <u>Nghi định 128/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ Về Xử Phạt Vi Phạm Hành Chính Trong Lĩnh Vực Chứng Khoán Và Thị Trường Chứng Khoán</u></p> <p>8. Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;</p> <p>9. <u>Thông tư 136/2025/TT-BTC ngày 29/12/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</u></p> <p>10. Thông tư 99/2020/TT-BTC ngày 26/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;</p> <p>11. Thông Tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;</p> <p>12. Thông Tư Số 181/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ hoán đổi danh mục</p> <p>13. Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 06 năm 20121 của Bộ Tài Chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;</p> <p>14. <u>Thông tư 83/2024/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài Chính hướng dẫn cơ chế, chính sách về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán do nhà nước định giá áp dụng tại sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công</u></p> | |
|--|--|--|--|

| | | | | | |
|---|---------------------------------------|---|---|---|--|
| | | | | <p><u>ty con, tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.</u></p> <p>15. Thông tư số 101/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài Chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;</p> <p>16. Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam</p> <p>1. Các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan.</p> | |
| 2 | Sửa đổi, bổ sung mục “Các Định Nghĩa” | <p>“Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán”</p> <p>(sau đây gọi tắt là VSD) là pháp nhân thuộc sở hữu nhà nước, được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo các quy định của Luật Chứng Khoán, Luật Doanh Nghiệp, Điều Lệ của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán và các quy định khác của pháp luật có liên quan</p> | <p>“<u>Tổng Công ty Trung Tâm Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam</u>”</p> <p>(sau đây gọi tắt là <u>VSDC</u>) là pháp nhân thuộc sở hữu nhà nước, được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo các quy định của Luật Chứng Khoán, Luật Doanh Nghiệp, Điều Lệ của <u>Trung Tâm Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam</u> và các quy định khác của pháp luật có liên quan</p> | <p>cập nhật tên của Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam, và</p> | |
| | “Công Ty Kiểm Toán” | <p>Là công ty kiểm toán độc lập của Quỹ, thực hiện việc kiểm toán hàng năm tài sản của Quỹ và nằm trong Danh sách Công ty kiểm toán được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận. Công Ty Kiểm Toán do Đại Hội Nhà Đầu Tư chỉ định, hoặc Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn</p> | <p>“<u>Công Ty Kiểm Toán</u>”</p> <p>Là công ty kiểm toán độc lập của Quỹ, thực hiện việc kiểm toán hàng năm tài sản của Quỹ và nằm trong Danh sách Công ty kiểm toán được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận. Công Ty Kiểm Toán do Đại Hội Nhà Đầu Tư chỉ định, hoặc <u>Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn</u></p> | <p>cập nhật thẩm quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định</p> | |
| | “Điều Lệ Quỹ” | <p>Bao gồm văn bản này, các phụ lục đính kèm và các sửa đổi bổ sung hợp pháp (nếu có). Điều Lệ Quỹ lần đầu do Công Ty Quản Lý Quỹ xây dựng theo mẫu quy định</p> | <p>“<u>Điều Lệ Quỹ</u>”</p> <p>Bao gồm văn bản này, các phụ lục đính kèm và các sửa đổi bổ sung hợp pháp (nếu có). Điều Lệ Quỹ lần đầu do Công Ty Quản Lý Quỹ xây dựng theo mẫu quy</p> | <p>tại Thông tư 136/2025/TT-BTC</p> | |

| | | | | | |
|---|--------------|---|--|--|---|
| | | tại Thông tư số 98/2020/TT-BTC. Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư đăng ký mua Chứng Chi Quỹ được coi là đã thông qua Điều Lệ Quỹ lần đầu này | | định tại Thông tư số 98/2020/TT-BTC. Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư đăng ký mua Chứng Chi Quỹ được coi là đã thông qua Điều Lệ Quỹ lần đầu này | ("Thông Tư 136") sửa đổi, bổ sung Thông tư 98/2020/TT-BTC về hoạt động của quỹ đầu tư chứng khoán |
| 3 | Toàn văn bản | Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán | | Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam | cập nhật thống nhất tên của Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam tại toàn văn Điều lệ |
| 4 | Toàn văn bản | VSD | | VSDC | cập nhật thống nhất tên viết tắt VSDC tại toàn văn Điều lệ |

| | | | | |
|---|--|--|--|---|
| 5 | Sửa đổi Điều 1 (Tên và địa chỉ liên hệ) | Địa chỉ liên hệ: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | Địa chỉ liên hệ: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm Yên Hòa, Hà Nội | cập nhật thông tin Địa chỉ liên hệ do sáp nhập địa giới hành chính |
| 6 | Sửa đổi Khoản 1, Điều 4 (Tổng vốn huy động và số Lô Chứng Chỉ Quỹ chào bán) | 1. Tổng vốn của Quỹ do vốn đóng góp của Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư tạo thành. Vốn Điều Lệ huy động trong đợt lần đầu ra công chúng của Quỹ tối thiểu là 50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng), tương ứng với 50 (năm mươi) lô chứng chỉ Quỹ | 1. Tổng vốn của Quỹ do vốn đóng góp của Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư tạo thành. Vốn Điều Lệ huy động trong đợt lần đầu ra công chúng của Quỹ tối thiểu là 50.000.000.000 54.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng), tương ứng với 50 54 (năm mươi tỷ) lô chứng chỉ Quỹ | Cập nhật giá trị vốn điều lệ huy động đợt phát hành lần đầu ra công chúng |
| 7 | Sửa đổi tại Điều 6 (Công ty Quản lý Quỹ) | Trụ sở chính: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | Trụ sở chính: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm Yên Hòa, Hà Nội | cập nhật thông tin trụ sở chính của Công ty Quản Lý Quỹ do sáp nhập địa giới hành chính |

| | | | | |
|----|--|---|--|--|
| 8 | Sửa đổi tại Điều 7 (Ngân Hàng Giám Sát) | Trụ sở: Tầng trệt, Tầng lửng, Tầng 2, 3, 11, 15, Tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam | Trụ sở: <u>Tầng 1, 2, 3, 20, 21, 22, 23, Tháp B, Khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc Khu chức năng số 1- Số 15, Đường Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam</u> <u>Tầng trệt, Tầng lửng, Tầng 2, 3, 11, 15, Tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam</u> | cập nhật thông tin địa chỉ của Ngân Hàng Giám Sát do thay đổi địa chỉ |
| 9 | Sửa đổi tại khoản 3 Điều 9 (Chiến lược đầu tư) | 3. Danh mục đầu tư của Quỹ bao gồm các Chứng Khoán Cơ Cấu trong danh mục của chỉ số tham chiếu và các tài sản tài chính sau đây tại Việt Nam: a) Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng; b) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật. c) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán; d) Quyền phát sinh gắn liền với các chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ | 3. Danh mục đầu tư của Quỹ bao gồm các Chứng Khoán Cơ Cấu trong danh mục của chỉ số tham chiếu và các tài sản tài chính sau đây tại Việt Nam: a) Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng; b) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật. c) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán; <u>cổ phiếu chào bán ra công chúng</u> ; d) Quyền phát sinh gắn liền với các chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ | cập nhật để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 18 Thông tư số 136 |
| 10 | Sửa đổi điểm e khoản 2 và khoản 4, 5 Điều 10 (Hạn chế đầu tư) | 2. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải phù hợp với các quy định của Điều Lệ Quỹ và đảm bảo: [...] e) Không được đầu tư vào bất động sản; cổ phiếu chưa niêm yết, cổ phiếu chưa đăng ký giao dịch của công ty đại chúng, phần vốn góp tại công ty trách nhiệm hữu hạn, trái phiếu phát hành riêng lẻ; trừ trường hợp đó là các tài sản quỹ được hưởng lợi từ các quyền của chủ sở hữu; [...] 4. Cơ cấu đầu tư của quỹ quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều này được phép sai lệch quy định nêu trên và chỉ do các nguyên nhân sau: | 2. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải phù hợp với các quy định của Điều Lệ Quỹ và đảm bảo: [...] e) Không được đầu tư vào bất động sản; cổ phiếu chưa niêm yết, cổ phiếu chưa đăng ký giao dịch của công ty đại chúng, phần vốn góp tại công ty trách nhiệm hữu hạn, trái phiếu phát hành riêng lẻ; trừ trường hợp đó là các tài sản quỹ được hưởng lợi từ các quyền của chủ sở hữu; [...] 4. Cơ cấu đầu tư của quỹ quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều này được phép sai lệch quy định nêu trên và chỉ do các nguyên nhân sau: | Cập nhật để phù hợp với quy định tại Khoản 6 Điều 18, Điều 22, Thông tư số 136 |

| | | | | |
|----|---|---|--|---|
| | | <p>a) Biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của quỹ;</p> <p>b) Quỹ thực hiện các khoản thanh toán của Quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư;</p> <p>c) Hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;</p> <p>d) Cơ cấu danh mục chứng khoán của chỉ số tham chiếu thay đổi;</p> <p>e) Quỹ đang trong thời gian giải thể;</p> <p>f) Quỹ mới được cấp phép thành lập mà thời gian hoạt động chưa quá 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ</p> <p>5. Trong thời hạn ba (03) tháng, kể từ ngày sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và d khoản 4 Điều này, Công Ty Quản Lý Quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và phải hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều này và Điều Lệ này</p> | <p>a) Biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của quỹ;</p> <p>b) Quỹ thực hiện các khoản thanh toán của Quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư;</p> <p>c) Hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;</p> <p>d) Cơ cấu danh mục chứng khoán của chỉ số tham chiếu thay đổi;</p> <p>e)d) Quỹ đang trong thời gian giải thể;</p> <p>đe) Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do <u>hợp nhất quỹ, sáp nhập quỹ</u> mà thời gian hoạt động chưa quá <u>03 06</u> tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ <u>hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ điều chỉnh</u></p> <p>5. Trong thời hạn ba (03) tháng, kể từ ngày sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và d e khoản 4 Điều này, Công Ty Quản Lý Quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và phải hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều này và Điều Lệ này</p> | |
| 11 | Sửa đổi khoản 1 Điều 12 (Nhà Đầu Tư) | 1. Nhà Đầu Tư của Quỹ là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước sở hữu ít nhất là một (01) Lô Chứng Chỉ Quỹ. Nhà Đầu Tư không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc có nghĩa vụ gì khác với Quỹ ngoài trách nhiệm trong phạm vi số Chứng Chỉ Quỹ mà họ sở hữu | 1. Nhà Đầu Tư của Quỹ là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước sở hữu ít nhất là một (01) Lô Chứng Chỉ Quỹ. Nhà Đầu Tư không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc có nghĩa vụ gì khác với Quỹ ngoài trách nhiệm trong phạm vi số Chứng Chỉ Quỹ mà họ sở hữu | Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động |
| 12 | Sửa đổi khoản 4 Điều 13 | 4. Yêu cầu, kiến nghị của Nhà đầu tư hoặc nhóm Nhà Đầu Tư theo quy định tại khoản 2, 3 Điều này phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu | 4. Yêu cầu, kiến nghị của Nhà đầu tư hoặc nhóm Nhà Đầu Tư theo quy định tại khoản 2, 3 Điều này phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân <u>định danh cá nhân hoặc</u> | Cập nhật để phù hợp với quy định tại |

| | | | | |
|----|--|--|--|---|
| | (Quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư) | lực hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc số Quyết định thành lập đối với Nhà Đầu Tư là tổ chức; số lượng Chứng Chỉ Quỹ nắm giữ và thời điểm nắm giữ của từng Nhà Đầu Tư, tổng số Chứng Chỉ Quỹ của cả nhóm Nhà Đầu Tư và tỷ lệ sở hữu trong tổng số Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành của Quỹ; nội dung yêu cầu, kiến nghị; căn cứ và lý do. Trường hợp triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này, phải kèm theo các tài liệu xác minh lý do việc triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường; hoặc các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền theo quy định tại Điều Lệ Quỹ, Hợp Đồng Giám Sát | Hộ chiếu còn hiệu lực hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc số Quyết định thành lập đối với Nhà Đầu Tư là tổ chức; số lượng Chứng Chỉ Quỹ nắm giữ và thời điểm nắm giữ của từng Nhà Đầu Tư, tổng số Chứng Chỉ Quỹ của cả nhóm Nhà Đầu Tư và tỷ lệ sở hữu trong tổng số Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành của Quỹ; nội dung yêu cầu, kiến nghị; căn cứ và lý do. Trường hợp triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này, phải kèm theo các tài liệu xác minh lý do việc triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường; hoặc các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền theo quy định tại Điều Lệ Quỹ, Hợp Đồng Giám Sát | khoản 2, Điều 28 Thông tư số 136 |
| 13 | Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 14 (Số đăng ký Nhà Đầu Tư) | 1. Số đăng ký Nhà Đầu Tư phải có các thông tin sau: [...] c) Danh sách Nhà Đầu Tư bao gồm các thông tin: (i) Đối với cá nhân: Họ và tên của Nhà Đầu Tư; số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc số hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn hiệu lực; Địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email (nếu có); (ii) Đối với tổ chức: Tên đầy đủ, tên viết tắt, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc số Quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính | 1. Số đăng ký Nhà Đầu Tư phải có các thông tin sau: [...] c) Danh sách Nhà Đầu Tư bao gồm các thông tin: (i) Đối với cá nhân: Họ và tên của Nhà Đầu Tư; số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân <u>định danh cá nhân</u> hoặc số hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn hiệu lực; Địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email (nếu có); (ii) Đối với tổ chức: Tên đầy đủ, tên viết tắt, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc số Quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính | Cập nhật để phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 28 Thông tư số 136 |
| 14 | Sửa đổi điểm c, | c. Tần suất giao dịch hoán đổi và Thời Điểm Đóng Số Lệnh: | c. Tần suất giao dịch hoán đổi và Thời Điểm Đóng Số Lệnh: | Cập nhật để phù hợp với |

| | | | |
|--|--|--|------------------------------------|
| <p>Khoản 1; điểm a, c, e</p> <p>Khoản 2; điểm a, b</p> <p>khoản 3; điểm d</p> <p>Khoản 9</p> <p>Điều 16 (Giao dịch hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lầy Lô Chứng Chi Quỹ và ngược lại (giao dịch sơ cấp))</p> | <p>(i) Tần suất giao dịch hoán đổi của Quỹ là hàng ngày. Thời gian giao dịch cụ thể trong phiên giao dịch tại ngày giao dịch hoán đổi được thực hiện theo các quy định tại Bản Cáo Bạch.</p> <p>(ii) Việc tăng tần suất giao dịch hoán đổi sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo công khai, cập nhật chỉnh sửa, bổ sung phần thay đổi này vào Bản Cáo Bạch, thông báo cho Ngân Hàng Giám Sát và công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ cập nhật nội dung thay đổi này vào Điều Lệ Quỹ tại kỳ họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên gần nhất. Việc giảm tần suất giao dịch sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua và luôn đảm bảo tần suất giao dịch không được ít hơn hai (02) lần trong một (01) tháng.</p> <p>(iii) Nếu ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ Lễ thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ</p> <p>[...]</p> <p>2. Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi :</p> <p>a) Trước phiên giao dịch hoán đổi hoặc cuối ngày liền trước Ngày Giao Dịch Hoán Đổi, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm thông báo cho Thành Viên Lập Quỹ và công bố trên trang thông tin điện tử của mình và của Sở Giao Dịch Chứng Khoán,</p> | <p>(i) Tần suất giao dịch hoán đổi của Quỹ là hàng ngày. Thời gian giao dịch cụ thể trong phiên giao dịch tại ngày giao dịch hoán đổi được thực hiện theo các quy định tại Bản Cáo Bạch.</p> <p>(ii) Việc tăng tần suất giao dịch hoán đổi sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo công khai, cập nhật chỉnh sửa, bổ sung phần thay đổi này vào Bản Cáo Bạch, thông báo cho Ngân Hàng Giám Sát và công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ cập nhật nội dung thay đổi này vào Điều Lệ Quỹ tại kỳ họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên gần nhất. Việc giảm tần suất giao dịch sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua và luôn đảm bảo tần suất giao dịch không được ít hơn hai (02) lần trong một (01) tháng.</p> <p>(iii) Nếu ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ Lễ <u>hoặc</u> ngủ thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ</p> <p>[...]</p> <p>2. Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi :</p> <p>a) Trước phiên giao dịch hoán đổi hoặc cuối ngày liền trước Ngày Giao Dịch Hoán Đổi, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm thông báo cho Thành Viên Lập Quỹ, <u>VSDC</u> và công bố trên trang thông tin điện tử của mình và của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, VSD về Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu để</p> | <p>điều 21</p> <p>Thông tư 136</p> |
|--|--|--|------------------------------------|

| | | | |
|--|--|---|--|
| | <p>VSD về Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu để hoán đổi lấy một (01) Lô Chứng Chỉ Quỹ và số tiền phải nộp tương đương với chênh lệch giữa giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu và Giá Phát Hành Lô Chứng Chỉ Quỹ (nếu có). Thông tin bao gồm các mã Chứng Khoán Cơ Cấu, tỷ trọng và số lượng từng mã Chứng Khoán Cơ Cấu trong danh mục này. Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu nêu trên được xác định trên cơ sở giá cuối ngày tại ngày giao dịch liền trước ngày giao dịch hoán đổi Chứng Chỉ Quỹ</p> <p>[...]</p> <p>c) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc, kể từ ngày giao dịch hoán đổi (nhưng không quá thời điểm phân bổ kết quả giao dịch, nếu phát hiện lỗi do nhầm lẫn, sai sót trong quá trình đặt lệnh, tổng hợp thông tin, nhận lệnh, chuyển, nhập lệnh vào hệ thống, Đại lý phân phối, Thành Viên Lập Quỹ phải thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, VSDC và đề nghị sửa lỗi giao dịch theo quy trình, hướng dẫn của VSDC. Quá thời hạn nêu trên, Đại Lý Phân Phối, Thành Viên Lập Quỹ chịu trách nhiệm trước Nhà Đầu Tư về các lỗi giao dịch do mình thực hiện.</p> <p>[...]</p> | <p>hoán đổi lấy một (01) Lô Chứng Chỉ Quỹ và số tiền phải nộp tương đương với chênh lệch giữa giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu và Giá Phát Hành Lô Chứng Chỉ Quỹ (nếu có). Thông tin bao gồm các mã Chứng Khoán Cơ Cấu, tỷ trọng và số lượng từng mã Chứng Khoán Cơ Cấu trong danh mục này. Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu nêu trên được xác định trên cơ sở giá cuối ngày tại ngày giao dịch liền trước ngày giao dịch hoán đổi Chứng Chỉ Quỹ.</p> <p>[...]</p> <p>c) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc, kể từ ngày giao dịch hoán đổi (nhưng không quá thời điểm phân bổ kết quả giao dịch)) Trước thời điểm đóng sổ lệnh, nếu phát hiện lỗi do nhầm lẫn, sai sót trong quá trình đặt lệnh, tổng hợp thông tin, nhận lệnh, chuyển, nhập lệnh vào hệ thống, Đại lý phân phối, Thành Viên Lập Quỹ phải thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, VSDC và đề nghị sửa lỗi giao dịch theo quy trình, hướng dẫn của VSDC. Quá thời hạn nêu trên, Đại Lý Phân Phối, Thành Viên Lập Quỹ chịu trách nhiệm trước Nhà Đầu Tư về các lỗi giao dịch do mình thực hiện</p> <p><u>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày giao dịch hoán đổi, Ngân Hàng Giám Sát phải hoàn tất việc hoàn trả các khoản thanh toán bằng tiền cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư</u></p> | |
|--|--|---|--|

| | | | |
|--|---|---|--|
| | <p>e) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch hoán đổi, VSD, Ngân Hàng Giám Sát phải hoàn tất việc chuyển Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu từ tài khoản lưu ký của Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ vào tài khoản lưu ký của Quỹ hoặc ngược lại, đồng thời đăng ký, lưu ký chứng chỉ quỹ ETF vào tài khoản của Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ; tiếp nhận hoặc hoàn trả các khoản thanh toán bằng tiền quy định tại khoản 3 Điều này; VSD có trách nhiệm xác nhận hoàn tất giao dịch và xác nhận quyền sở hữu cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư</p> <p>[...]</p> <p>3. Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu là phương tiện thanh toán chủ yếu trong giao dịch hoán đổi giữa Quỹ và Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư trừ trường hợp:</p> <p>a) Khi hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy các Lô Chứng Chỉ Quỹ, giá trị của Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu thấp hơn giá trị tài sản ròng của các Lô Chứng Chỉ Quỹ. Phần chênh lệch phát sinh được Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư thanh toán bổ sung bằng tiền vào tài khoản của Quỹ mở tại Ngân Hàng Giám Sát được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch.</p> | <p><u>theo quy định tại Khoản 3 Điều này theo yêu cầu hợp pháp của Công Ty Quản Lý Quỹ</u></p> <p>[...]</p> <p>e) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch hoán đổi, VSDC, Ngân Hàng Giám Sát phải hoàn tất việc chuyển Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu từ tài khoản lưu ký của Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ vào tài khoản lưu ký của Quỹ hoặc ngược lại, đồng thời đăng ký, lưu ký chứng chỉ quỹ ETF vào tài khoản của Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ; tiếp nhận hoặc hoàn trả các khoản thanh toán bằng tiền quy định tại khoản 3 Điều này; VSDC có trách nhiệm xác nhận hoàn tất giao dịch và xác nhận quyền sở hữu cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư</p> <p>3. Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu là phương tiện thanh toán chủ yếu trong giao dịch hoán đổi giữa Quỹ và Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư trừ trường hợp:</p> <p>a) Khi hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy các Lô Chứng Chỉ Quỹ, giá trị của Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu thấp hơn giá trị tài sản ròng của các Lô Chứng Chỉ Quỹ. Phần chênh lệch phát sinh được Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư thanh toán bổ sung bằng tiền vào tài khoản của Quỹ mở tại Ngân Hàng Giám Sát được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch. <u>Phần thanh toán bằng tiền, bao gồm khoản thanh</u></p> | |
|--|---|---|--|

b) Khi hoán đổi các Lô Chứng Chi Quỹ lấy Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu, giá trị các Lô Chứng Chi Quỹ mà Công Ty Quản Lý Quỹ tiếp nhận từ Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư nhiều hơn giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu. Phần chênh lệch này được Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát thanh toán bằng tiền được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch

[...]

toán cho các lô lẻ chứng khoán cơ cấu; khoản thanh toán cho các chứng khoán cơ cấu mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư bị hạn chế chuyển nhượng; các khoản cổ tức, trái tức của chứng khoán cơ cấu; khoản thanh toán cho các chứng khoán cơ cấu mua thêm để thực hiện giao dịch hoán đổi dẫn đến Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư sở hữu từ 25% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một tổ chức mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư chưa thực hiện thủ tục chào mua công khai; khoản thanh toán cho các chứng khoán cơ cấu nắm giữ để thực hiện giao dịch hoán đổi dẫn đến Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư đó mà chưa thực hiện thủ tục giao dịch cổ phiếu quỹ và các khoản thanh toán bằng tiền khác theo quy định tại Điều lệ quỹ, phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan;

b) Khi hoán đổi các Lô Chứng Chi Quỹ lấy Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu, giá trị các Lô Chứng Chi Quỹ mà Công Ty Quản Lý Quỹ tiếp nhận từ Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư nhiều hơn giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu. Phần chênh lệch này được Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát thanh toán bằng tiền được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch.

Trường hợp chứng khoán cơ cấu của quỹ ETF phát sinh quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và quỹ ETF đã có tên trên danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng do Tổng

công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập nhưng tai ngày thanh toán giao dịch hoán đổi, số lượng chứng khoán phát sinh từ quyền chưa được phân bổ vào tài khoản lưu ký của Quý. Quý sẽ sử dụng hết số lượng chứng khoán cơ cấu đã có trên tài khoản lưu ký của Quý để hoàn trả cho Thành Viên Lập Quỹ. Nhà Đầu Tư. Quý được phép hoàn trả bằng tiền thay thế cho số lượng chứng khoán cơ cấu phát sinh từ quyền nhưng chưa được phân bổ vào tài khoản lưu ký của Quý, quy định chi tiết tại Bản Cáo Bạch. Trước phiên giao dịch hoán đổi hoặc cuối ngày liền trước ngày giao dịch hoán đổi, Công ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm thông báo cho Thành Viên Lập Quỹ, VSDC và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản Lý Quỹ, Sở Giao Dịch Chứng Khoán về danh mục chứng khoán cơ cấu phát sinh từ quyền được thanh toán bằng tiền.

Thông tin bao gồm các mã chứng khoán cơ cấu, số tiền được thanh toán cho một chứng khoán cơ cấu. Danh mục chứng khoán cơ cấu nêu trên được xác định trên cơ sở giá cuối ngày tại ngày giao dịch liền trước ngày giao dịch hoán đổi chứng chỉ quỹ

9. Giá dịch vụ phát hành, giá dịch vụ mua lại:

[...]

d) Việc tăng mức giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại áp dụng đối với Nhà Đầu Tư chỉ được thực hiện khi mức giá dịch vụ sau khi tăng không vượt quá 1% giá trị giao dịch. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới sớm nhất là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của công ty.

9. Giá dịch vụ phát hành, giá dịch vụ mua lại:

[...]

d) Việc tăng mức giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại áp dụng đối với Nhà Đầu Tư chỉ được thực hiện khi mức giá dịch vụ sau khi tăng không vượt quá 1% giá trị giao dịch. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới sớm nhất là ~~sáu mươi~~ (60 ~~30~~) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công

| | | | | |
|----|---|--|---|--|
| | | điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới sớm nhất là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của công ty. | bổ về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của công ty. | |
| 15 | Sửa đổi điểm Khoản 3; điểm c Khoản 4 Điều 22 (Điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại Hội Nhà Đầu Tư) | <p>3. Thể thức, hình thức họp Đại Hội Nhà Đầu Tư.</p> <p>a) Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể được tổ chức dưới hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản trên cơ sở nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ</p> <p>[...]</p> <p>4. Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên và bất thường có thể được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, ngoại trừ trường hợp buộc phải tổ chức họp theo quy định tại khoản 5 của Điều này. Trong trường hợp lấy ý kiến Nhà Đầu Tư bằng văn bản, Công Ty Quản Lý Quỹ phải thực hiện các công việc sau:</p> <p>[...]</p> <p>c) Gửi phiếu hỏi ý kiến cùng các tài liệu có liên quan đến tất cả các Nhà Đầu Tư có quyền dự họp Đại Hội Nhà Đầu Tư tối thiểu mười (10) ngày làm việc trước thời hạn cuối cùng gửi ý kiến;</p> | <p>3. Thể thức, hình thức họp Đại Hội Nhà Đầu Tư.</p> <p>a) Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể được tổ chức dưới hình thức biểu quyết tại cuộc họp, <u>biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức điện tử khác</u> hoặc lấy ý kiến bằng văn bản trên cơ sở nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ.</p> <p>[...]</p> <p>4. Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên và bất thường có thể được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, ngoại trừ trường hợp buộc phải tổ chức họp theo quy định tại khoản 5 của Điều này. Trong trường hợp lấy ý kiến Nhà Đầu Tư bằng văn bản, Công Ty Quản Lý Quỹ phải thực hiện các công việc sau:</p> <p>[...]</p> <p>c) Gửi phiếu hỏi ý kiến cùng các tài liệu có liên quan đến tất cả các Nhà Đầu Tư có quyền dự họp Đại Hội Nhà Đầu Tư tối thiểu mười <u>hai mươi một (21)</u> ngày làm việc trước thời hạn cuối cùng gửi ý kiến;</p> | Bổ sung để phù hợp với thực tiễn hoạt động của Quỹ và quy định về việc mời họp DHNDT |

| | | | | |
|----|--|---|--|--|
| 16 | Sửa đổi Khoản 2 Điều 23 (Thông qua quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư) | 2 Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết, lấy ý kiến bằng văn bản, hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử (e-voting) hoặc các hình thức điện tử khác). | 2 Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết, lấy ý kiến bằng văn bản, hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu từ xa (<u>gửi thư, fax, thư điện tử, bỏ phiếu điện tử (e-voting)</u>) hoặc các hình thức điện tử khác). | Cập nhật để phù hợp với quy định tại Điều 6 Thông tư số 136; |
| 17 | Bỏ điểm k khoản 1, và khoản 4 Điều 27 (Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện Quỹ) | 1. Ban Đại Diện Quỹ có các quyền và nghĩa vụ sau đây: [...] <p>k) Ngoại trừ vấn đề quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều Lệ này, Ban Đại Diện Quỹ được quyết định tất cả các vấn đề quy định tại Điều 21 Điều Lệ này nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư gần nhất ủy quyền.</p> [...] <p>4. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề quy định tại điểm k khoản 1 Điều này, Ban Đại Diện Quỹ, thông qua Công Ty Quản Lý Quỹ, gửi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Ngân Hàng Giám Sát biên bản họp và nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ, đồng thời thực hiện công bố thông tin theo quy định hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán</p> | 1. Ban Đại Diện Quỹ có các quyền và nghĩa vụ sau đây: [...] <p>k) Ngoại trừ vấn đề quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều Lệ này, Ban Đại Diện Quỹ được quyết định tất cả các vấn đề quy định tại Điều 21 Điều Lệ này nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư gần nhất ủy quyền.</p> <p>l k) Có quyền yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát kịp thời cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về hoạt động quản lý tài sản và hoạt động giám sát;</p> <p>m l) Tham dự các phiên họp Ban Đại Diện Quỹ, trực tiếp thảo luận và tham gia biểu quyết hoặc gửi phiếu ý kiến tham gia biểu quyết (trong trường hợp vắng mặt tại cuộc họp hoặc trong trường hợp được Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ hỏi ý kiến bằng văn bản) để quyết định các vấn đề thuộc nội dung phiên họp;</p> <p>n l) Thực hiện các nghị quyết của Đại Hội Nhà Đầu Tư và các quyết định của Ban Đại Diện Quỹ;</p> <p>o n) Kiến nghị việc thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát;</p> [...] | Cập nhật để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28 Thông tư số 136 |

| | | | | |
|----|---|---|--|--|
| | | | <p>4. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề quy định tại điểm k khoản 1 Điều này, Ban Đại Diện Quỹ, thông qua Công Ty Quản Lý Quỹ, gửi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Ngân Hàng Giám Sát biên bản họp và nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ, đồng thời thực hiện công bố thông tin theo quy định hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán</p> | |
| 18 | <p>Sửa đổi điểm c khoản 1, Điều 29 (Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Ban Đại Diện Quỹ)</p> | <p>1. Đại Hội Nhà Đầu Tư miễn nhiệm thành viên Ban Đại Diện Quỹ trong trường hợp sau đây: [...] c) Bị tòa án tuyên bố mất tích, chết hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;</p> | <p>1. Đại Hội Nhà Đầu Tư miễn nhiệm thành viên Ban Đại Diện Quỹ trong trường hợp sau đây: [...] c) <u>Chết hoặc Bị tòa án tuyên bố mất tích, chết hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;</u></p> | <p>Cập nhật để phù hợp với thực tiễn.</p> |
| 19 | <p>Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, khoản 4 Điều 47 (Điều kiện lựa chọn đại lý phân</p> | <p>2. Tại thời điểm đăng ký hoạt động, có ít nhất một địa điểm kinh doanh được lựa chọn là địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ đáp ứng quy định pháp luật về yêu cầu của địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ . Việc phân phối chứng chỉ quỹ chỉ được thực hiện tại các địa điểm đã đăng ký. [...] 4. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật đảm bảo hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ.</p> | <p>2. Tại thời điểm đăng ký hoạt động, có ít nhất một địa điểm kinh doanh được lựa chọn là địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ đáp ứng quy định pháp luật về yêu cầu của địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ . Việc phân phối chứng chỉ quỹ chỉ được thực hiện tại các địa điểm đã đăng ký. <u>Trường hợp Đại lý phân phối thực hiện phân phối Chứng Chỉ Quỹ trên môi trường mạng thì phải thực hiện thông qua các chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử đã thông báo với Ủy Ban Chứng Khoán.</u> [...] 4 . Có cơ sở vật chất, kỹ thuật đảm bảo hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ. <u>Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật khi</u></p> | <p>Cập nhật để phù hợp với quy định về hoạt động của Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ quy định tại Điều 24 Thông tư số 136</p> |

| | phối Chứng Chỉ Quỹ) | | <u>thực hiện phân phối Chứng Chỉ Quỹ cho Nhà Đầu Tư trên môi trường mạng..</u> | | | | | | | | | | | | | |
|--|--|---|--|---|---|--|--|--|---|-----|--------------|---|--|--|--|--|
| 20 | Sửa đổi khoản 1, khoản 6 Điều 48 (Hoạt động của Đại Lý Phân Phối | “6. Tổng hợp, lưu trữ thông tin chi tiết về Nhà Đầu Tư và các giao dịch của Nhà Đầu Tư. Cung cấp các thông tin này cho Công Ty Quản Lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước theo yêu cầu của các tổ chức này | “6. Tổng hợp, lưu trữ thông tin chi tiết về Nhà Đầu Tư và các giao dịch của Nhà Đầu Tư <u>theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp</u> . Cung cấp các thông tin này cho Công Ty Quản Lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước theo yêu cầu của các tổ chức này | Cập nhật để phù hợp với quy định về hoạt động của Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ quy định tại Điều 25 Thông tư số 136 | | | | | | | | | | | | |
| 21 | Sửa đổi Điều 49 (Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công Ty Kiểm Toán) | Hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đề xuất ít nhất hai (02) công ty kiểm toán để trình Đại Hội Nhà Đầu Tư lựa chọn. Trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ theo quy định tại Khoản 10 Điều 27 của Điều lệ này, Ban Đại Diện Quỹ thực hiện chọn công ty kiểm toán để tiến hành kiểm toán cho Quỹ. Công ty kiểm toán được lựa chọn phải thỏa mãn các điều kiện sau: 1. Có giấy phép được cung cấp dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính cấp. 2. Có đầy đủ khả năng cung cấp dịch vụ kiểm toán. 3. Được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cho phép kiểm toán Quỹ đầu tư 4. Không phải là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát. | Hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đề xuất ít nhất hai (02) công ty kiểm toán để trình Đại Hội Nhà Đầu Tư lựa chọn. Trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ theo quy định tại Khoản 10 Điều 27 của Điều lệ này, Ban Đại Diện Quỹ thực hiện chọn công ty kiểm toán để tiến hành kiểm toán cho Quỹ Công ty kiểm toán được lựa chọn phải thỏa mãn các điều kiện sau: 1. Có giấy phép được cung cấp dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính cấp. 2. Có đầy đủ khả năng cung cấp dịch vụ kiểm toán. 3. Được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cho phép kiểm toán Quỹ đầu tư 4. Không phải là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát. | Cập nhật để phù hợp với quy định về thẩm quyền của Ban Đại Diện Quỹ tại Khoản 1 Điều 28 Thông tư 136 | | | | | | | | | | | | |
| 22 | Sửa đổi mục A – Giá trị tài sản thuộc điểm c | A- Giá trị tài sản <table border="1" data-bbox="427 1161 1167 1353"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Loại tài sản</th> <th>Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ</td> </tr> </tbody> </table> | STT | Loại tài sản | Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường | Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ | | | A- Giá trị tài sản <table border="1" data-bbox="1205 1161 1944 1353"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Loại tài sản</th> <th>Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ</td> </tr> </tbody> </table> | STT | Loại tài sản | Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường | Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ | | | Cập nhật theo quy định tại Phụ lục XIV Thông tư số 136 |
| STT | Loại tài sản | Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường | | | | | | | | | | | | | | |
| Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ | | | | | | | | | | | | | | | | |
| STT | Loại tài sản | Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường | | | | | | | | | | | | | | |
| Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ | | | | | | | | | | | | | | | | |

| | | | | | | |
|---|-----------------|--|--|-----------------|---|---|
| Khoản 4, Điều 53 (Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ) | 1. | Tiền (VND) | Số dư tiền trong các tài khoản không kỳ hạn tại ngày trước ngày định giá. | 1. | Tiền (VND) | Số dư tiền trong các tài khoản không kỳ hạn tại ngày trước ngày định giá. |
| | 2. | Ngoại tệ | Giá trị quy đổi ra VND theo tỷ giá bình quân mua và bán tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam công bố tại ngày trước ngày định giá. | 2. | Ngoại tệ | Giá trị quy đổi ra VND theo tỷ giá bình quân mua và bán tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam công bố tại ngày trước ngày định giá. |
| | 3. | Tiền gửi kỳ hạn | Giá trị tiền gửi cộng lãi chưa được thanh toán tính tới ngày trước Ngày định giá | 3. | Tiền gửi kỳ hạn | Giá trị tiền gửi cộng lãi chưa được thanh toán tính tới ngày trước Ngày định giá |
| | 4. | Tín phiếu kho bạc, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, và các công cụ thị trường tiền tệ khác | Giá mua cộng với lãi lũy kế tính tới ngày trước ngày định giá. | 4. | Tín phiếu kho bạc, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, và các công cụ thị trường tiền tệ khác | Giá mua cộng với lãi lũy kế tính tới ngày trước ngày định giá. |
| | Cổ phiếu | | | Cổ phiếu | | |
| | 5. | Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán, | - Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày | 5. | Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán, <u>cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng của tổ chức niêm yết</u> | - Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) |

| | | | | | | | |
|--|--|----|---|--|----|---|--|
| | | | <p>tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. | | | <p>ngày tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. | |
| | | 6. | <p>Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom,</p> <p>Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy định nội bộ của Sở Giao Dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</p> <p>Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. | | 6. | <p>Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom, <u>cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng của tổ chức đăng ký giao dịch</u></p> <p>Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy định nội bộ của Sở Giao Dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</p> <p>Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. | |

| | | | | | |
|--|--|------------------------------|---|--|--|
| | | | | | |
| | | 7. | Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch | <p>Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau :</p> <p>+ Giá trị sổ sách (theo báo cáo tài chính gần nhất (nhưng không quá 6 tháng) tính đến ngày định giá);</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp được Ban đại diện Quỹ chấp thuận.</p> | |
| | | 8. | Cổ phiếu chuyển sản niêm yết, hoặc chuyển từ đăng ký giao dịch qua niêm yết | Giá được xác định là giá đóng cửa tại ngày giao dịch cuối cùng trước khi ngừng giao dịch để thực hiện chuyển sản. | |
| | | Chứng khoán phái sinh | | | |
| | | 9. | Chứng khoán phái sinh niêm yết | Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao Dịch Chứng Khoán) tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá. | |
| | | 7. | Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch <u>không phải do thay đổi Sở giao dịch chứng khoán</u> | <p>Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau :</p> <p>+ Giá trị sổ sách (theo báo cáo tài chính gần nhất (nhưng không quá 6 tháng) tính đến ngày định giá);</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp được Ban đại diện Quỹ chấp thuận.</p> | |
| | | 8. | Cổ phiếu chuyển sản niêm yết, hoặc chuyển từ đăng ký giao dịch qua niêm yết | <p><u>Giá được xác định là giá đóng cửa tại ngày giao dịch cuối cùng trước khi ngừng giao dịch để thực hiện chuyển sản.</u></p> <p>- <u>Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán của ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</u></p> <p>- <u>Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, là một trong các mức giá sau:</u></p> <p>+ <u>Giá trị sổ sách, hoặc</u></p> <p>+ <u>Giá mua; hoặc</u></p> <p>+ <u>Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ</u></p> | |

| | | | | | | |
|-------------------------|---|---|------------------------------|-------------------------|---|--|
| 10. | Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến ngày định giá | Giá xác định theo phương pháp được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. | Chứng khoán phái sinh | 9. | Chứng khoán phái sinh niêm yết | Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao Dịch Chứng Khoán) tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá. |
| Quyền mua | | | | 10. | Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến ngày định giá | Giá xác định theo phương pháp được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. |
| 11. | Quyền mua cổ phiếu | Giá trị quyền mua = $\text{Max}\{0, (\text{Giá cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá} - \text{Giá phát hành cổ phiếu mới}) \times \text{Tỷ lệ thực hiện quyền}\}$ | Quyền mua | | 11. | Quyền mua cổ phiếu |
| Các tài sản khác | | | | Các tài sản khác | 12. | Các tài sản được phép đầu tư khác |
| 12. | Các tài sản được phép đầu tư khác | Giá thị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất - trước ngày định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định theo mô hình lý thuyết đã được Ban Đại Diện Quỹ thông qua. | | | | |

| | | | | | | | | dịch gần nhất - trước ngày định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định theo mô hình lý thuyết đã được Ban Đại Diện Quỹ thông qua. | | | | | | | | | | | | |
|-----|--|--|---|-------------------|-------------------------------------|---|-------------------------|---|--|-----|-------------------|-------------------------------------|---|-------------------------|--|--|--|--|--|-------------------------------------|
| 23 | Sửa đổi điểm c, khoản 1 Điều 56 (Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả) | <p>a) Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Loại tiền dịch vụ</th> <th>Mức tiền (Chưa bao gồm thuế VAT)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Tiền cố định hàng tháng</td> <td>5.000.000 đồng/tháng</td> </tr> </tbody> </table> <p>[...]</p> | Stt | Loại tiền dịch vụ | Mức tiền (Chưa bao gồm thuế VAT) | 1 | Tiền cố định hàng tháng | 5.000.000 đồng/tháng | <p>a) Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Loại tiền dịch vụ</th> <th>Mức tiền (Chưa bao gồm thuế VAT)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Tiền cố định hàng tháng</td> <td>5.000.000 <u>10.000.000</u> đồng/tháng</td> </tr> </tbody> </table> <p>[...]</p> | Stt | Loại tiền dịch vụ | Mức tiền (Chưa bao gồm thuế VAT) | 1 | Tiền cố định hàng tháng | 5.000.000 <u>10.000.000</u> đồng/tháng | | | | | Cập nhật theo quy định phí của VSDC |
| Stt | Loại tiền dịch vụ | Mức tiền (Chưa bao gồm thuế VAT) | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Tiền cố định hàng tháng | 5.000.000 đồng/tháng | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Stt | Loại tiền dịch vụ | Mức tiền (Chưa bao gồm thuế VAT) | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Tiền cố định hàng tháng | 5.000.000 <u>10.000.000</u> đồng/tháng | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 24 | Sửa đổi Khoản 1 Điều 63 (Đăng ký điều lệ) | <p>1. Điều Lệ Quỹ này bao gồm 15 chương, 64 điều, và 03 phụ lục có hiệu lực kể từ ngày Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ cho Quỹ. Các Nhà Đầu Tư, Ban Đại Diện Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát và các bên liên quan có nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ này</p> | <p>1. Điều Lệ Quỹ này bao gồm 15 chương, 64 điều, và 03 phụ lục <u>được Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm 2026 thông qua ngày ____ / ____ /2026</u> có hiệu lực kể từ ngày ____ / ____ /2026 Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ cho Quỹ. Các Nhà Đầu Tư, Ban Đại Diện Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát và các bên liên quan có nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ này</p> | | | | | Cập nhật ngày có hiệu lực của Điều lệ quỹ sửa đổi lần 2 sau khi đã được thông qua | | | | | | | | | | | | |



QUY CHẾ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND (“FUEMAVND”)

1. **Mục đích:** Thông qua các vấn đề cần được biểu quyết của Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm 2026 của Quỹ FUEMAVND (sau đây gọi chung là “Đại hội”).

2. **Nguyên tắc:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp và nội dung họp tại Đại hội đều phải được Đại hội thảo luận công khai và biểu quyết bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết, bỏ phiếu hoặc bằng các phương thức khác theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội.
- 01 (một) chứng chỉ quỹ (CCQ) = 01 (một) phiếu biểu quyết.
01 (one) fund certificate = 01 (one) voting ballot

3. **Đối tượng được tham gia biểu quyết:**

- Tất cả các Nhà Đầu Tư hoặc Đại diện theo ủy quyền của Nhà Đầu Tư trong Danh sách Nhà Đầu Tư sở hữu chứng chỉ quỹ FUEMAVND chốt tại ngày 30/03/2026.
- Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền của Nhà Đầu Tư đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung còn lại cần biểu quyết theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những vấn đề đã được biểu quyết không bị ảnh hưởng.
- Nhà Đầu Tư không tham dự họp và không ủy quyền hợp pháp cho người khác dự họp và không gửi Phiếu biểu quyết về Đại hội đúng thời hạn thì không có quyền biểu quyết.

4. **Quy chế biểu quyết:**

4.1. **Hình thức biểu quyết**

Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền của Nhà Đầu Tư thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội theo hình thức giơ Thẻ Biểu Quyết hoặc bỏ Phiếu Biểu Quyết. Thẻ Biểu Quyết và/hoặc Phiếu Biểu Quyết sẽ được in sẵn và phát cho Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền của Nhà Đầu Tư ngay sau khi hoàn tất đăng ký tham dự Đại hội tại ngày 23/04/2026.

4.2. **Thực hiện biểu quyết**

Phiếu Biểu Quyết

- i) Được sử dụng để biểu quyết các vấn đề được trình thảo luận và xin ý kiến Nhà Đầu Tư tại Đại hội thuộc thẩm quyền thông qua của Đại Hội Nhà Đầu Tư theo quy định tại Điều lệ Quỹ.
- ii) Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền của Nhà Đầu Tư tham dự trực tiếp tại Đại hội sẽ biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội bằng cách tích chọn vào cột lấy ý kiến một trong



các ô sau: ô “Tán thành”, hoặc ô “Không tán thành”, hoặc ô “Không có ý kiến” và bỏ vào hòm phiếu theo hướng dẫn của Chủ tọa/Ban Kiểm Phiếu.

- iii) Trường hợp Nhà Đầu Tư gửi Phiếu Biểu Quyết đến Đại hội, Nhà Đầu Tư có thể tải mẫu Phiếu Biểu Quyết đã được công bố theo tài liệu họp Đại hội trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) và gửi Phiếu Biểu Quyết đã thực hiện biểu quyết theo cách thức tích chọn một trong các ô “Tán thành”, hoặc ô “Không tán thành”, hoặc ô “Không có ý kiến” và gửi về địa chỉ Công ty qua fax hoặc email.

4.3. Phiếu biểu quyết hợp lệ:

Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu có đủ các yếu tố sau:

- a) Phiếu biểu quyết do Công ty Quản Lý Quỹ phát cho Nhà Đầu Tư tham dự Đại hội hoặc được in ra theo mẫu do Công ty Quản Lý Quỹ đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.;
- b) Phiếu không bị tẩy xóa, sửa chữa hoặc thay đổi/thêm/bớt/sửa đổi nội dung;
- c) Phiếu Biểu quyết được ký, đóng dấu hợp lệ (nếu có) bởi Nhà Đầu Tư hoặc người đại diện ủy quyền của Nhà Đầu Tư tham dự họp tại Đại hội.
- d) Phiếu Biểu Quyết (của Nhà Đầu Tư không tham dự Đại hội/ủy quyền tham dự đại hội) được gửi về Công ty Quản Lý Quỹ và được Công ty Quản Lý Quỹ nhận được trong thời hạn nhận phiếu và theo một trong các phương thức gửi Phiếu quy định trên Phiếu Biểu Quyết.
- e) Phiếu Biểu Quyết được Nhà Đầu Tư có đánh dấu và chỉ đánh dấu duy nhất một lựa chọn “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với mỗi nội dung lấy ý kiến.

4.4. Biểu quyết thông qua và biểu quyết không thông qua:

- a) Ý kiến biểu quyết “Tán Thành” thì được xem là biểu quyết thông qua.
- b) Ý kiến biểu quyết “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” thì được xem là biểu quyết không thông qua.

5. Tổng hợp kết quả kiểm phiếu:

- a) Kết quả kiểm phiếu được tổng hợp trên số Phiếu Biểu Quyết hợp lệ của Nhà Đầu Tư.
- b) Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả biểu quyết cho từng vấn đề và lập Biên bản kiểm phiếu.

6. Kết quả biểu quyết:

- a) Kết quả biểu quyết theo phần trăm được làm tròn đến 02 (hai) số thập phân.
- b) Ngoại trừ điểm c mục 6 Điều này, các vấn đề biểu quyết được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư khi có trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số Phiếu Biểu Quyết của

Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền hợp lệ của Nhà Đầu Tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và Nhà Đầu Tư gửi Phiếu Biểu Quyết cho Công ty Quản Lý Quỹ theo quy định tại Quy chế biểu quyết này biểu quyết tán thành

- c) Các nội dung dưới đây được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư khi có trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số Phiếu Biểu Quyết của Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền hợp lệ của Nhà Đầu Tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và Nhà Đầu Tư gửi Phiếu Biểu Quyết cho Công ty Quản Lý Quỹ theo quy định tại Quy chế biểu quyết này biểu quyết tán thành:
- i) Quyết định các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của Quỹ; thay đổi mức giá dịch vụ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát; thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát;
 - ii) Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể quỹ; thay đổi thời hạn hoạt động của Quỹ;
- d) Kết quả kiểm phiếu được Ban Kiểm Phiếu công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

7. Hiệu lực thi hành

Quy chế trên có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên 2026 thông qua tại Đại hội và chỉ áp dụng cho kỳ Đại hội Nhà Đầu Tư thường niên 2026.

**T.M BAN ĐẠI DIỆN QUỸ
CHỦ TỊCH**

Bùi Nam Giang



QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND

-----o0o-----

Số: C.T/2026/FUEMAVND/NQ-ĐHNĐT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

Ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND

- Căn cứ Điều lệ Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội Nhà Đầu Tư số /2026/FUEMAVND/NĐT-BBH ngày tháng năm 2026

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2025

Điều 2: Thông qua chiến lược đầu tư của Quỹ năm 2026

Điều 3: Thông qua toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ.

Chi tiết toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) tại địa chỉ: <http://fundmanagement-miraeasset.com.vn/blogs/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Quỹ.

Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2025 để hạn chế chi phí phát sinh. Toàn bộ lợi nhuận của Quỹ sẽ được tích lũy để tái đầu tư, gia tăng giá trị tài sản ròng của Quỹ.

Điều 5: Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 cho Quỹ

Lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2026 cho Quỹ theo mức phí kiểm toán là 100.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế VAT).

Điều 6: Thông qua thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026

Mức thù lao Ban Đại diện Quỹ cho năm 2026 sẽ vẫn được giữ nguyên theo mức đã được Đại Hội Nhà Đầu Tư năm 2025 phê duyệt, cụ thể:

| Tên thành viên | Mức thù lao hàng tháng |
|---|------------------------|
| Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ/ | 1.000.000 đồng |
| Thành viên độc lập, Phó Chủ tịch Ban đại diện Quỹ | 1.000.000 đồng |
| Thành viên Ban đại diện quỹ | 1.000.000 đồng |

- Trong trường hợp số thành viên Ban Đại Diện tăng thì ngân sách này sẽ được điều chỉnh tăng tương ứng dựa trên mức ngân sách nêu trên.
 - Ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện
-
- Ban Đại Diện chủ yếu họp trực tuyến hoặc họp trực tiếp tại trụ sở Công ty Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) nên chi phí liên quan đến họp Ban Đại Diện Quỹ sẽ không đáng kể. Do đó, ngân sách hoạt động cho phần chi phí liên quan (nếu có) đến họp Ban Đại Diện Quỹ sẽ được ghi nhận vào báo cáo tài chính của Quỹ theo số thực tế phát sinh.
 - Chi tiết số liệu liên quan đến chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026 (nếu có phát sinh) sẽ được Công ty Quản Lý Quỹ báo cáo lại Đại Hội Nhà Đầu Tư kế tiếp.

Điều 7 : Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ

Điều 8 : Nghị Quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Ban Đại Diện Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 8 8
- UBCK, SGDCK

**CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ
MIRAE ASSET (VIỆT NAM)
Tổng Giám Đốc**

**TM. ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ
Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ**

SOH JIN WOOK

BÙI NAM GIANG